

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 10 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Ung Bướu có nhu cầu tiếp nhận báo giá (Mẫu đính kèm) để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu **Mua sắm hóa chất, vật tư dùng cho máy cấy máu tự động BACTEC FX TOP, máy phân tích khí máu GEM PREMIER 3000 – 5700, máy đo HbA1c tự động PREMIER HB9210, máy đếm tế bào dòng chảy NAVIOS, máy định danh vi khuẩn và làm kháng sinh đồ MICROSCAN WALKAWAY - 96 PLUS tại Bệnh viện Ung Bướu năm 2025 – 2026** với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Ung Bướu. Địa chỉ:
 - Cơ sở 1: Số 3, Đường Nơ Trang Long, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh
 - Cơ sở 2: Số 12 Đường 400, Phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ tên: Nguyễn Thị Bảo Sơn
 - Chức vụ: Nhân viên – Phòng Vật tư, thiết bị y tế
 - Số điện thoại: 0909 59 89 57
 - Địa chỉ email: phongvttb.bvub@gmail.com
3. Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư, thiết bị y tế – Bệnh viện Ung Bướu. Địa chỉ: Số 3, Đường Nơ Trang Long, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Đồng thời, nhà cung cấp gửi file excel báo giá, file PDF báo giá kèm các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế qua email: phongvttb.bvub@gmail.com
4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 02 tháng 10 năm 2025 đến trước 17h ngày 13 tháng 10 năm 2025.
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 13 tháng 10 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị) (Danh mục đính kèm)
2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện Ung Bướu
 - Cơ sở 1: Số 3, Đường Nơ Trang Long, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cơ sở 2: Số 12 Đường 400, Phường Tăng Nhơn Phú, Thành phố Hồ Chí Minh
- 3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý IV/2025.
- 4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - Không tạm ứng
 - Thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ ngày nghiệm thu.

Trân trọng./.

Ư. GIÁM ĐỐC 2
PHÓ GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN
UNG BƯU
Võ Hồng Minh Phước

Đanh mục Mua sắm hóa chất, vật tư dùng cho máy cấy máu tự động BACTEC FX TOP, máy phân tích khí máu GEM PREMIER 3000 – 5700, máy đo HbA1c tự động PREMIER HB9210, máy đếm tế bào dòng chảy NAVIOS, máy định danh vi khuẩn và làm kháng sinh đồ MICROSCAN WALKAWAY - 96 PLUS tại Bệnh viện Ung Bướu năm 2025 – 2026

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
1	Chai cấy máu dùng cho máy cấy máu tự động BACTEC FX TOP			
1.1	Chai cấy máu phát hiện vi sinh vật hiếu khí dùng cho người lớn.		6.000	Chai
1.2	Chai cấy máu phát hiện vi sinh vật hiếu khí dùng cho trẻ em		360	Chai
2	Hóa chất dùng cho máy phân tích khí máu GEM PREMIER 3000 – 5700			
2.1	Hóa chất dùng phân tích khí máu động mạch, đóng gói dưới 100 test/ hộp		9.000	test
2.2	Hóa chất chuẩn xét nghiệm khí máu nhiều mức độ		1.440	mL
3	Hóa chất dùng cho máy đo HbA1c tự động PREMIER HB9210			
3.1	Bộ hóa chất chạy xét nghiệm HbA1c dùng cho Máy đo HbA1c tự động Premier Hb9210		14.400	test
3.2	Hóa chất kiểm chứng cho xét nghiệm HbA1c		9.600	uL
3.3	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm HbA1c		9.600	uL
4	Hóa chất, vật tư dùng cho máy đếm tế bào dòng chảy NAVIOS			
4.1	Kháng thể kháng Lambda có gắn chất phát huỳnh quang màu PE		120	Test
4.2	Kháng thể kháng Kappa có gắn chất phát huỳnh quang màu FITC		120	Test
4.3	Kháng thể kháng CD117 có gắn chất phát huỳnh quang màu PC7		120	Test

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
4.4	Kháng thể kháng CD23 có gắn chất phát huỳnh quang màu PE		120	Test
4.5	Kháng thể kháng CD138 có gắn chất phát huỳnh quang màu APC		120	Test
4.6	Kháng thể kháng CD1a có gắn chất phát huỳnh quang màu PE		240	Test
4.7	Kháng thể kháng CD19 có gắn chất phát huỳnh quang màu ECD		120	Test
4.8	Kháng thể kháng CD20 có gắn chất phát huỳnh quang màu xanh dương (Pacific blue)		120	Test
4.9	Kháng thể kháng CD200 có gắn chất phát huỳnh quang màu PC7		60	Test
4.10	Kháng thể kháng CD27 có gắn chất phát huỳnh quang màu PE		120	Test
4.11	Kháng thể kháng CD3 nội bào có gắn chất phát huỳnh quang màu APC-Alexa Fluor 750		360	Test
4.12	Kháng thể kháng CD3 ngoại bào có gắn chất phát huỳnh quang màu xanh dương (Pacific blue)		480	Test
4.13	Kháng thể kháng CD38 có gắn chất phát huỳnh quang màu APC-Alexa Fluor 750		120	Test
4.14	Kháng thể kháng CD8 có gắn chất phát huỳnh quang màu APC		120	Test
4.15	Kháng thể kháng CD45 có gắn chất phát huỳnh quang màu Krome Orange		480	Test
4.16	Kháng thể kháng CD56 có gắn chất phát huỳnh quang màu PC5.5		120	Test
4.17	Kháng thể kháng CD79a có gắn chất phát huỳnh quang màu APC		360	Test
4.18	Kháng thể kháng TdT có gắn chất phát huỳnh quang màu FITC		480	Test
4.19	Kháng thể kháng CD34 có gắn chất phát huỳnh quang màu PC7		480	Test

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
4.20	Kháng thể kháng CD7 có gắn chất phát huỳnh quang màu APC-Alexa Fluor 700		120	Test
4.21	Kháng thể kháng myeloperoxidase có gắn chất phát huỳnh quang màu PE		360	Test
4.22	Hóa chất nội kiểm mức bất thường dùng cho xét nghiệm phân loại bệnh lý bạch cầu cấp		240	Test
4.23	Hóa chất nội kiểm mức bình thường dùng cho xét nghiệm phân loại bệnh lý bạch cầu cấp		240	Test
4.24	Hóa chất đông khô 10 CD phân loại miễn dịch dòng lympho B		480	Test
4.25	Hóa chất đông khô 10 CD phân loại miễn dịch dòng lympho T		480	Test
4.26	Hóa chất đông khô 10 CD phân loại miễn dịch dòng tủy AML1		360	Test
4.27	Hóa chất đông khô 10 CD phân loại miễn dịch dòng tủy AML2		360	Test
4.28	Dung dịch chạy máy tế bào dòng chảy 10 màu hoặc tương đương (IsoFlow Sheath Fluid)		480	Lít
4.29	Hóa chất nội kiểm hệ thống quang và dịch hàng ngày		240	mL
4.30	Hoá chất ly giải hồng cầu, cố định và hóa thấm màng tế bào dùng cho nhuộm nội bào hoặc tương đương (IntraPrep Permeabilization Reagent)		480	Test
4.31	Hợp chất ly giải hồng cầu sử dụng cho nhuộm các hóa chất màu đơn lẻ (CD lẻ và ống đông khô ngoại bào)		480	Test
4.32	Hóa chất nội kiểm cho xét nghiệm đếm tế bào CD34		20	Test
4.33	Hóa chất xét nghiệm đếm tế bào CD34		60	Test

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
4.34	Hóa chất xét nghiệm miễn dịch dòng tế bào Lympho T		180	Test
4.35	Chất ly giải hồng cầu sử dụng trong đếm số lượng tuyệt đối tế bào lympho (Hợp chất Versalyse)		180	Test
4.36	Hóa chất sử dụng hỗ trợ đếm số lượng tuyệt đối tế bào lympho		240	Test
4.37	Hóa chất nội kiểm mức bình thường cho xét nghiệm đếm tế bào lympho T		120	Test
4.38	Hóa chất nội kiểm mức bất thường cho xét nghiệm đếm tế bào lympho T		120	Test
4.39	Kháng thể kháng CD5 có gắn chất phát huỳnh quang màu FITC		120	Test
4.40	Kháng thể kháng CD43 có gắn chất phát huỳnh quang màu APC-Alexa Fluor 750		120	Test
4.41	Kháng thể kháng CD11c có gắn chất phát huỳnh quang màu PC7		120	Test
4.42	Kháng thể kháng CD33 có gắn chất phát huỳnh quang màu PC5.5		120	Test
4.43	Kháng thể kháng HLA-DR có gắn chất phát huỳnh quang màu xanh dương (Pacific blue)		120	Test
4.44	Kháng thể kháng FMC7 có gắn chất phát huỳnh quang màu xanh dương (Pacific blue)		120	Test
4.45	Kháng thể kháng CD22 có gắn chất phát huỳnh quang màu APC		240	Test
4.46	Kháng thể kháng CD25 có gắn chất phát huỳnh quang màu PE		120	Test
4.47	Kháng thể kháng CD10 có gắn chất phát huỳnh quang màu PE		120	Test
4.48	Kháng thể kháng CD13 có gắn chất phát huỳnh quang màu ECD		120	Test
4.49	Kháng thể kháng CD103 có gắn chất phát huỳnh quang màu FITC		120	Test

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
4.50	Kháng thể kháng CD71a có gắn chất phát huỳnh quang màu FITC		120	Test
4.51	Kháng thể kháng CD235a có gắn chất phát huỳnh quang màu PE		120	Test
4.52	Kháng thể kháng CD36 có gắn chất phát huỳnh quang màu FITC		120	Test
4.53	Ống nghiệm chuẩn bị mẫu phân tích, kích thước 12x75mm, dùng trên máy đếm tế bào dòng chảy		600	Ống
5	Hóa chất, vật tư dùng cho máy định danh vi khuẩn và làm kháng sinh đồ MICROSCAN WALKAWAY - 96 PLUS			
5.1	Nắp đậy panel		4.400	cái
5.2	Dụng cụ chuẩn bị dịch cấy truyền dạng khay		4.400	cái
5.3	Panel combo định danh nhanh và kháng sinh đồ cho vi khuẩn Gram âm		1.800	cái
5.4	Thuốc thử N,N-Dimethylalphanaphthylamine 0,5% cho phản ứng nitrat		360	ml
5.5	Thuốc thử Axit sulfanilic 0,8% cho phản ứng nitrat		360	ml
5.6	Thuốc thử phản ứng tryptophan deaminase		360	ml
5.7	Thuốc thử Kali hiđroxit 40% cho phản ứng Voges-Proskauer		360	ml
5.8	Thuốc thử Alpha Naphthol cho phản ứng Voges-Proskauer		30	gram
5.9	Thuốc thử phản ứng indole		360	ml
5.10	Dầu khoáng phủ lên bề mặt giếng phân ứng		4.500	ml
5.11	Panel combo định danh và kháng sinh đồ cho vi khuẩn Gram dương		960	cái

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ Khối lượng	Đơn vị tính
5.12	Thuốc thử cho phản ứng phát hiện pyrrolidonyl peptidase		360	ml
5.13	Dụng cụ chuẩn bị dịch cấy truyền lọ 3ml		10.800	ml
5.14	Dụng cụ chuẩn bị dịch cấy truyền lọ 25ml		90.000	ml
5.15	Panel kháng sinh đồ Streptococci		30	cái
5.16	Môi trường Mueller-Hinton Broth 3% máu ngựa ly giải		600	ml
5.17	Giấy in barcode dành cho panel định danh vi khuẩn		6	cuộn